

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Trong năm 2020, thực hiện Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro về việc giao dự toán thu, chi ngân sách cho các xã, thị trấn năm 2020; Công văn số 504/TCKH-TH ngày 18/12/2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về việc thông báo các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Nghị quyết của Đảng ủy xã về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 26/12/2019 của Hội đồng nhân dân xã về phê chuẩn dự toán thu, chi và phương án phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2020,

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân xã, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xã, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch và đề ra nhiều giải pháp để thực hiện bảo đảm hoàn thành kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020. Kết quả thực hiện các lĩnh vực chủ yếu trong năm 2020 như sau:

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2020

I. TRÊN LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Trồng trọt:

- *Diện tích cây trồng:* Diện tích gieo trồng năm 2020 là 1.156,1ha, bằng 99,9% cùng kỳ, đạt 100,3% kế hoạch¹. Diện tích cây lương thực 616ha, bằng 100,8% cùng kỳ, đạt 102,0% kế hoạch. Năng suất các loại cây trồng chủ yếu nhìn chung tăng khá so với cùng kỳ². Tổng sản lượng cây lương thực đạt 2.331 tấn, bằng 134,3% CK, đạt 102,4% KH.

¹ trong đó: lúa 186,5ha (lúa đông xuân 02ha, lúa ruộng vụ mùa 03 ha, lúa cạn vụ mùa 181,5 ha), ngô 429,5ha (ngô lai 408 ha, ngô địa phương 21,5 ha), sắn 264ha (sắn cao sản 248 ha, sắn địa phương 16ha), đậu các loại 154 ha, rau các loại 63,1 ha (dưa hấu 13,1 ha, bí 48 ha, Ớt 02ha), mía 25ha (mía lưu gốc 19 ha, mía trồng mới 06 ha), điều 16,8ha (điều kinh doanh 02ha, điều chăm sóc 2,8ha, điều trồng mới 12ha), cây hàng năm khác 07ha, cây ăn quả 10,2 ha.

² Đậu các loại 4tạ/ha, bằng 114,3% CK, đạt 57,1% KH; ngô lai 50tạ/ha, bằng 142,9% CK, bằng 103,1% KH; lúa rẫy 12tạ/ha, bằng 100% CK, bằng 74,4% KH; mì cao sản 200tạ/ha, bằng 90,9% CK, bằng 80% KH.

- *Công tác phòng chống sâu bệnh hại cây trồng*: tập trung rà soát, nắm tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng để tuyên truyền người dân có biện pháp phòng trừ kịp thời nhất là sâu keo hại cây trồng, bệnh khảm lá mì, bệnh trắng lá mía; đặc biệt là tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh sâu keo mùa thu trên cây ngô, chuột phá hoại các loại cây trồng trên địa bàn xã; phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, tổ chức 03 lớp tập huấn phòng trừ sâu keo mùa thu gây hại trên cây Ngô cho 180 người dân.

- Tình hình sâu bệnh, chuột phá hoại cây trồng: đã có 85,5/677,8ha cây trồng bị ảnh hưởng (cây mì, ngô và điều)³.

- *Tình hình thiệt hại do hạn hán gây ra trên cây trồng*: cây Điều trồng mới năm 2019 đã bị thiệt hại 08 ha⁴.

1.2. Về chăn nuôi:

- Tăng cường chỉ đạo phát triển đàn vật nuôi. Tổng đàn gia súc 1.702 con, bằng 90,7% cùng kỳ, đạt 89,0% kế hoạch⁵.

- Công tác phòng chống dịch bệnh đàn vật nuôi: Triển khai quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn đặc biệt là phòng chống bệnh dịch tả lợn châu phi đi đôi với vận động nhân dân tái đàn heo. Trong năm, thực hiện 02 đợt tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng, kết quả đã tiêm được 1.200/1.200 lượt con trâu bò, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao; thực hiện 04 đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng phòng chống dịch bệnh, đạt 100% kế hoạch huyện giao.

2. Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới

- Tiếp tục duy trì, củng cố 12 tiêu chí NTM đã đạt được trong năm 2019⁶.

- Chỉ đạo xây dựng, thực hiện kế hoạch xây dựng NTM năm 2020, tập trung vào xây dựng và đạt 02 tiêu chí nông thôn mới đã đăng ký⁷:

+ Tiêu chí số 9 - Nhà ở: đầu năm xã còn 09 nhà tạm, dột nát. Trên cơ sở Kế hoạch xây dựng NTM năm 2020, tập trung vận động và huy động mọi nguồn lực để các hộ còn nhà tạm làm nhà, trong đó vận động giúp đỡ công và hỗ trợ thêm kinh phí cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Kết quả, đã hỗ trợ làm 09 nhà, trong đó: Đảng ủy khởi các doanh nghiệp Tỉnh hỗ trợ làm 04 nhà; làm 01 nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg cho 01 hộ nghèo; vận động sửa chữa 04 nhà.

+ Về thực hiện Tiêu chí số 18, sau Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII và việc kiện toàn bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức xã, dự kiến trong năm 2020, xã chưa đạt

³ trong đó: chuột phá hoại 55,5/264,8ha (ngô 30/413ha, mức độ 10-20%; điều 13,5/16,8ha mức độ từ 10-70%); 42/248ha mì bị bệnh khảm lá, mức độ 30-50%.

⁴ trong đó: thiệt hại từ 30%-70% là 3,5 ha; thiệt hại trên 70% là 4,5 ha.

⁵ trong đó: đàn bò 790 con, bằng 105,9% cùng kỳ, đạt 100,5% kế hoạch (bò lai 294 con, chiếm 37,2% tổng đàn bò so với 35,6% theo kế hoạch); đàn trâu 11 con, bằng 84,6% cùng kỳ, đạt 84,6% kế hoạch; đàn heo 561 con, bằng 74,6% cùng kỳ, đạt 74,4% kế hoạch; đàn Dê 340 con, bằng 93,2% cùng kỳ, đạt 94,4% kế hoạch.

⁶ gồm: tiêu chí 1 - Quy hoạch, 2 - Giao thông, tiêu chí 3 - Thủy lợi, tiêu chí 4 - Điện, tiêu chí số 6 - Cơ sở vật chất văn hoá, tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, tiêu chí 8 - Thông tin và truyền thông, tiêu chí 12 - Lao động có việc làm, tiêu chí 14 - Giáo dục, tiêu chí 15 - Y tế, tiêu chí 16 - Văn Hóa, tiêu chí 19 - Quốc phòng và An ninh.

⁷ gồm: Tiêu chí 9 - Nhà ở, Tiêu chí 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (được đăng ký bổ sung bằng Tiêu chí số 13 - về tổ chức sản xuất).

Tiêu chí số 18 (01 cán bộ xã chưa đạt chuẩn). Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo rà soát các tiêu chí còn lại chưa đạt chuẩn và tập trung thực hiện Tiêu chí số 13 - về tổ chức sản xuất để thay thế Tiêu chí số 18. Qua đó tổ chức kêu gọi, tuyên truyền, vận động, thành lập hợp tác xã và đề nghị cấp trên công nhận xã đạt Tiêu chí số 13.

- Tình hình thực hiện các tiêu chí làng nông thôn mới: làng Brăng duy trì cùng có 12 tiêu chí đã đạt được trong năm trước⁸; đã đăng ký thực hiện và đạt được thêm 03 tiêu chí⁹.

3. Công tác phòng chống thiên tai

Chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã; xây dựng Phương án phòng chống thiên tai và các vùng xung yếu trên địa bàn xã; kế hoạch hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó với sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; thành lập Đội xung kích PCTT và trung đội dân quân cơ động cấp xã. Các vật tư, phương tiện chuẩn bị nhân lực với phương châm 4 tại chỗ được chuẩn bị tốt đảm bảo chủ động ứng phó kịp thời khi có thiên tai xảy ra; đã bố trí lực lượng trực 24/24 07 đợt trong các đợt mưa bão vừa qua.

Qua các đợt mưa bão không có thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Tuy nhiên, đã có một số thiệt hại như sau:

- Về cơ sở hạ tầng:

+ Tuyến đường liên xã Đăk Tơ Pang đi Kông Yang: Sạt lở đất đá xuống đường, vùi lấp mương dẫn nước; sạt lở 100m lề đường, sụp mương bê tông dẫn nước (xã không đủ khả năng khắc phục đã báo cáo và được huyện quan tâm chỉ đạo khắc phục tạm thời bảo đảm lưu thông đi lại)

+ Tuyến đường từ UBND xã về huyện có 03 điểm sạt lở nhỏ, ngã đổ 02 cây rừng, BCH PCTT&TKCN xã đã bố trí lực lượng đã khắc phục xong (ảnh hưởng của Bão số 9); 03 điểm ở làng Đăk Hway cát tràn xuống đường, 02 điểm sạt lở tới mặt đường khối lượng lớn (do ảnh hưởng của Bão số 11) - xã không đủ khả năng khắc phục đã báo cáo về huyện đề nghị hỗ trợ khắc phục xong.

+ Công trình trường học: sạt lở 50m³ sân trường Mầm non Hoà Mi; sạt lở 50m chân tường bao trường TH-THCS Lê Lợi - đã báo cáo về huyện đề nghị khắc phục.

+ Về nước tự chảy: cả 2 công trình đều bị mất nước sinh hoạt (do ảnh hưởng của Bão số 9) - xã đã tự khắc phục xong.

- Về hoa màu của nhân dân: Qua thống kê diện tích bị thiệt hại thống kê được là: 80, 8 ha; chủ yếu là lúa bị ngã, mức độ thiệt hại là 10-20% - xã đã vận động người dân khắc phục.

4. Về nước sinh hoạt

⁸ gồm: tiêu chí số 1 - quy hoạch, tiêu chí số 2 - giao thông, tiêu chí 4 - điện, tiêu chí 5 - trường học; tiêu chí số 6 cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí số 7 - cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, tiêu chí số 8 Bưu điện, tiêu chí số 12 - lao động có việc làm, tiêu chí số 14 - Giáo dục, tiêu chí số 15 - y tế, tiêu chí số 16 - văn hóa, tiêu chí số 19 - quốc phòng an ninh.

⁹ gồm tiêu chí số 3 - Thủy lợi, tiêu chí số 9 - Nhà ở, tiêu chí số 18 - hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

Các công trình nước sinh hoạt tự chảy đã được sửa chữa xong, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90%. Xã đã chỉ đạo tổ chức cho nhân dân quản lý, sử dụng các công trình theo quy định. Đã kiện toàn và ban hành quy chế hoạt động của 02 tổ quản lý nước của xã và đi vào hoạt động hiệu quả.

5. Về thực hiện chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất

Tổng kinh phí 952 triệu đồng, đã giải ngân xong, cụ thể:

- *Chương trình 135*: kinh phí trên 315 triệu đồng - cấp 17 con bò cái sinh sản cho 17 hộ nghèo.

- *Chương trình 30a*: tổng kinh phí 262 triệu đồng, trong đó:

+ Cấp giống trồng 11,2ha cây trồng, kinh phí trên 78,6 triệu đồng, trong đó: điều ghép 08ha, mít 1,2ha, xoài 02ha;

+ Cấp 09 con bò cái sinh sản cho 09 hộ nghèo, kinh phí 183,4 triệu đồng.

- *Chương trình NTM*: cấp 16 con bò cái sinh sản cho 16 tổ hợp tác/48 hộ dân, kinh phí 375 triệu đồng.

Ngoài ra, xã phối hợp cấp 05 con bò đực giống do mô hình khuyến nông năm 2020 hỗ trợ; tiếp nhận và cấp phát 199kg giống lúa nước cho 14 hộ; phối hợp tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho 148 người, kinh phí trên 26,6 triệu đồng từ chương trình 135, 30a, NTM năm 2020.

6. Công tác địa chính - xây dựng

a) Công tác quản lý đất đai: Chỉ đạo phối hợp thực hiện tốt công tác rà soát, thống kê hiện trạng, kiểm kê, quy hoạch sử dụng đất đai; tổng diện tích tự nhiên 7.838,10 ha¹⁰. Trong năm, đã cấp mới 01 giấy CNQSD đất.

b) Về thực hiện các công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng năm 2020:

Triển khai và hoàn thành 07 hạng mục công trình đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2020, tổng kế hoạch vốn 9,05 tỷ đồng, cụ thể:

- Chương trình Nông thôn mới: kế hoạch vốn 4,73 tỷ đồng, gồm 02 công trình: đường nội đồng làng Đăk Hway (làng Bong), kế hoạch vốn 2,88 tỷ đồng; làm nhà học bộ môn, thư viện, thiết bị và các mạng mục khác trường TH-THCS Lê Lợi, kế hoạch vốn 1,85 tỷ đồng.

- Chương trình giảm nghèo bền vững kế hoạch vốn 4,32 tỷ đồng, trong đó:

+ Chương trình 135: 03 công trình, kế hoạch vốn 1,42 tỷ đồng, gồm: công trình đường nội đồng làng Đăk Hway, kế hoạch vốn 0,97 tỷ đồng; sửa chữa Đường nội làng Kpiêu Kông, kế hoạch vốn 0,25 tỷ đồng; sửa chữa Đường nội làng Đăk Hway, kế hoạch vốn 0,20 tỷ đồng.

¹⁰ trong đó: đất nông nghiệp 7575,21ha, chiếm 96,65% (trong đó: đất sản xuất nông nghiệp 2.287,62ha, chiếm 30,2%; đất lâm nghiệp 5286,82, chiếm 69,79%; đất thủy sản 0,77ha, chiếm 0,01%); đất phi nông nghiệp 188,85ha, chiếm 2,41%; đất chưa sử dụng 74,04ha, chiếm 0,94%.

+ Chương trình 30a, kế hoạch vốn 2,9 tỷ đồng, gồm 02 công trình: nâng cấp, mở rộng Trạm y tế, kế hoạch vốn 1,6 tỷ đồng; sửa chữa các công trình nước sinh hoạt tự chảy, kinh phí 1,3 tỷ đồng.

7. Công tác quản lý bảo vệ - PCCCR

- Tập trung thực hiện công tác tuyên truyền quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng đồng thời kiểm tra, ngăn chặn kịp thời việc người dân phát rừng làm nương rẫy. Chỉ đạo tổ chức tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn hành vi khai thác, vận chuyển lâm, khoáng sản trái phép, cụ thể:

- Chỉ đạo Công an, Ban chỉ huy quân sự Phối hợp với kiểm lâm địa bàn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông H' để thực hiện tốt Quy chế phối hợp thực hiện công tác QLBV-PCCCR; xây dựng kế hoạch QLVR năm 2020; xây dựng Phương án PCCCR, Kế hoạch chữa cháy rừng trong mùa khô năm 2020; xây dựng kế hoạch của xã và phối hợp thực hiện Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát lâm sản, truy quét lâm tặc, BVR và PCCCR trong các đợt cao điểm. Xã xảy ra 02 vụ cháy rừng trồng của người dân, diện tích 37ha.

Trong năm, Tổ liên ngành xã đã tổ chức nhiều đợt chốt chặn, tuần tra và phát hiện 04 vụ vi phạm, thu giữ 0,348m³ gỗ, xử phạt vi phạm hành chính 02 đối tượng số tiền 1,5 triệu đồng. Ngoài ra xã đã phối hợp giải quyết hồ sơ phá rừng Đới trồng thuộc Công ty MDF giải quyết vụ 03 hộ làng Brăng phá rừng trái phép.

8. Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản

Chỉ đạo xây dựng và thực hiện Kế hoạch quản lý, bảo vệ khoáng sản; Kế hoạch tuần tra khoáng sản; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản. Tập trung tuyên truyền phổ biến các quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010; nâng cao nhận thức của các tổ chức cá nhân hoạt động khoáng sản và người dân; xử lý nghiêm các hành vi hoạt động khoáng sản trái phép theo quy định của pháp luật. Trong năm, không phát hiện trường hợp vi phạm các quy định về khai thác, vận chuyển khoáng sản.

9. Công tác thu hồi đất trồng rừng

Tập trung chỉ đạo, phối hợp xây dựng kế hoạch kê khai diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm, kế hoạch trồng rừng, kế hoạch giao rừng năm 2020, rà soát những diện tích đất rừng bị lấn chiếm, danh sách hộ đang sản xuất mà chưa thực hiện kê khai để tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các hộ dân này kê khai và đăng ký trồng rừng. Trong năm, vận động được 26 hộ trồng rừng, diện tích 53,27ha (trong quy hoạch), đạt 136,1 chỉ tiêu huyện giao; vận động nhân dân chăm sóc, bảo vệ rừng trồng và trồng dặm trên diện tích bị chuột phá hoại (chuột phá hoại rừng trồng keo lai và bạch đàn của 17 hộ, diện tích 23ha).

10. Công tác thu ngân sách địa phương

Tập trung chỉ đạo thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2020; phân bổ kế hoạch thu, chi ngân sách chi tiết, cụ thể tới từng ban, ngành, đoàn thể xã đồng thời đề ra giải pháp để thực hiện tốt công tác thu, chi ngân sách xã năm 2020

nhất thu ngân sách xã theo chỉ tiêu huyện giao. Thu ngân sách xã tính tới ngày 01/12/2020 là **102,9** triệu đồng, đạt 257,2% chỉ tiêu huyện giao¹¹.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Công tác Giáo dục

a) Kết quả tổng kết năm 2019-2020

- Tổng kết năm học 2019 - 2020, toàn xã có 418 học sinh trên 20 lớp (không thay đổi so với đầu năm học), trong đó: Mầm non 103 cháu/06 lớp, Tiểu học 210 cháu/10 lớp; Trung học cơ sở 105 em/04 lớp. Huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 100%. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên 32 người. Trong đó: Mầm non 07 người; TH - THCS 25 người.

- *Kết quả học tập của học sinh năm học 2019-2020 ở các bậc học:*

+ Bậc Mầm non cao hơn năm học trước, cụ thể: bé khỏe-bé ngoan 56/103 cháu, chiếm 54,4% (năm học trước 53,9%); bé ngoan 39/103 cháu, chiếm 37,8% (năm học trước 35,5%); bé đạt yêu cầu 08/103 cháu, chiếm 7,8% (năm học trước 10,6%).

+ Tiểu học và THCS nhìn chung thấp hơn so với năm học trước, cụ thể: Tiểu học về kiến thức, kỹ năng: hoàn thành tốt 36 em, chiếm tỉ lệ 17,2% (năm học trước là 15,6%), hoàn thành 164 em, chiếm tỉ lệ 78,0% (năm học trước là 80,7%), chưa hoàn thành 10 em, chiếm tỉ lệ 4,8% (năm học trước là 3,8%). Trung học cơ sở, loại giỏi 00 em, chiếm 0,0% (năm học trước là 0,0%), loại khá 18 em, chiếm 17,2% (năm học trước là 31,3%); trung bình 77 em, chiếm 73,3% (năm học trước là 59,6%); yếu 10 em, chiếm 9,5% (năm học trước là 9,1%).

- Xét tốt nghiệp THCS 15/15 học sinh, tỉ lệ 100% (năm học trước là 96,0%).

- *Thực hiện chế độ cho học sinh năm học 2019-2020:* các trường đã tiến hành cấp 335.976.000 đồng cho học sinh, cụ thể: trường Lê Lợi cấp 160.800.000 đồng tiền hỗ trợ chi phí học tập (học kỳ I cấp 85.200.000 đồng cho 213 em, học kỳ II cấp 75.600.000 đồng cho 189 em); trường Hòa Mi cấp 175.176.000 đồng, trong đó: tiền ăn trưa 122.776.000 đồng (mỗi học kỳ cấp 61.388.000 đồng cho 103 cháu), tiền hỗ trợ chi phí học tập 52.400.000 đồng (học kỳ I cấp 27.600.000 đồng cho 69 cháu, học kỳ II cấp 24.800.000 đồng cho 62 cháu).

b) Tình hình năm học 2020-2021:

- Tuyển sinh năm học 2019-2020: các lớp mầm non tuyển sinh được 110 học sinh/06 lớp, đạt 100% kế hoạch; lớp 1 được 35/35 em đạt tỉ lệ 100%; lớp 6 được 33/34 em đạt tỉ lệ 97,1% (có 01 em trúng tuyển trường THCS Nội trú huyện).

Tập trung chỉ đạo, phối hợp thực hiện kế hoạch tăng cường duy trì sĩ số học sinh cấp năm học 2020-2021; thực hiện nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học của ngành giáo dục; tổ chức các hoạt động hưởng ứng tuần Lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2020; thực hiện các khoản thu đầu năm học đúng quy định.

¹¹ trong đó: phạt giao thông 5,15 triệu đồng, thu khác và phạt khác 20,93 triệu đồng, thu phí và lệ phí 1,95 triệu đồng, phí môn bài 3,1 triệu đồng, thuế thu nhập từ hoạt động SXKD 1,92 triệu đồng, thuế GTGT 68,84 triệu đồng, thuế thu nhập cá nhân 1,01 triệu đồng, tiền chậm nộp thuế 0,06 triệu đồng.

- Toàn xã hiện có 439 học sinh/20 lớp, giảm 03 học sinh so với đầu năm (do chuyển trường)¹². Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường 32 người, tăng 01 người so với đầu năm¹³.

- *Thực hiện chế độ cho học sinh năm học 2020-2021*: các trường đã tiến hành cấp 169.562 triệu đồng cho học sinh, cụ thể: trường Mầm non Hòa Mi cấp 90,562 (hỗ trợ chi phí học tập 23,2 triệu đồng, tiền hỗ trợ ăn trưa 67,362 triệu đồng); trường TH-THCS cấp 79 triệu đồng tiền hỗ trợ chi phí học tập.

c) Công tác xây dựng xã hội học tập

- Xã đã tổ chức xong hoạt động tổng kết thực hiện đề án xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn.

- *Công tác phổ cập giáo dục*: duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; duy trì chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2.

- Công tác vận động học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2019-2020 tiếp tục học THPT, học nghề: đã vận động được 14/20 em, đạt tỉ lệ 70% (đạt chỉ tiêu 14.2 trong Tiêu chí 14 NTM)¹⁴.

- *Công tác học tập cộng đồng*: Đã tổ chức và hoàn thành 03 lớp tập huấn kỹ thuật trồng và phòng trừ tổng hợp sâu keo mùa thu hại cây ngô, bệnh khảm lá mỳ cho tổng số 180 học viên tại 3/3 làng của xã.

2. Y tế

- *Công tác phòng dịch bệnh*: Quán triệt, thực hiện, phổ biến về lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch Nước Nguyễn Phú Trọng và các văn bản, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện và các ngành về công tác phòng chống dịch COVID quần chúng kịp thời tới cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã để huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự nhất trí đồng lòng của nhân dân trong công tác phòng chống dịch bệnh. Việc tổ chức và hoạt động bảo đảm kịp thời theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, các ngành¹⁵. Ngoài ra, xã đã chỉ đạo phối hợp tuyên truyền phòng chống dịch bệnh bạch hầu, bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn.

- *Công tác khám chữa bệnh*: Xã đã chỉ đạo Trạm y tế xã tăng cường công tác trực, khám chữa bệnh, đảm bảo các nguồn thuốc chữa bệnh đầy đủ, kịp thời khám

¹² Trong đó: Tiểu học 208 học sinh/10 lớp, giảm 02 em; Trung học cơ sở 121 học sinh/04 lớp; Mầm non 110 cháu/06 lớp, giảm 01 cháu.

¹³ trong đó: Bậc TH-THCS 25 người, tăng 01 người; bậc mầm non 07 người

¹⁴ trong đó: 04 em trúng tuyển vào trường PTDT nội trú Đông Gia Lai, 02 em trúng tuyển vào trường THPT Hà Huy Tập, có 08 em đăng ký học trung cấp nghề.

¹⁵ đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới vi rút Corona gây ra (Quyết định số 08/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 02 năm 2020 đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo; thành lập đội Phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona lưu động trên địa bàn xã Đăk Tơ Pang (Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 02 năm 2020); Thành lập đội phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút corona lưu động trên địa bàn xã Đăk Tơ Pang (Quyết định số 10/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 02 năm 2020); Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch số 12/KH-BCĐ ngày 03/04/2020 để chủ động phòng, chống dịch bệnh trong tình hình hiện nay; Kế hoạch bổ sung đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn xã (Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 21/4/2020); Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/8/2020 về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã.

chữa bệnh cho nhân. Tổng số lượt bệnh nhân khám và điều trị 959 lượt, giảm 199 lượt so với cùng kỳ¹⁶. Trong năm, địa phương đã phối hợp với bệnh viện mắt Quốc tế Sài Gòn - Gia Lai triển khai 01 đợt thăm hỏi chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: xã đã xây dựng kế hoạch thành lập đoàn kiểm tra ATTP 02 đợt: 01 đợt trong dịp tết nguyên đán Canh Tý; 01 đợt trong dịp tết trung thu năm 2020 nhìn chung các cơ sở kinh doanh đều thực hiện tốt về quy định vệ sinh ATTP, các mặt hàng đều đảm bảo, không có cơ sở nào vi phạm về vấn đề vệ sinh ATTP.

3. Về dân số - kế hoạch hóa gia đình

Các hoạt động truyền thông vẫn duy trì thường xuyên với nhiều nội dung hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng loại đối tượng. Tính đến cuối tháng 12 năm 2020, toàn xã có 316 hộ/1.657 khẩu, tăng 51 khẩu so với cùng kỳ; dân số trung bình trong năm 1.634 người. Tổng số trẻ sinh 36, giảm 10 trẻ so với cùng kỳ, số người sinh con thứ 3 trở lên 09, giảm 01 trẻ so với cùng kỳ, chiếm 25%; tổng số người chết 12, tỷ suất sinh 22‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 14.69‰; tỷ suất tử 7,34‰.

4. Công tác giảm nghèo

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2020 để tập trung huy động các nguồn lực để hỗ trợ; đồng thời tuyên truyền vận động người dân nhất là người nghèo phát triển kinh tế, tăng thu nhập, cải thiện đời sống và tiếp cận các dịch vụ thiết yếu góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo, hạn chế tái nghèo trên địa bàn xã.

Kết quả rà soát cuối năm 2020, toàn xã có 123 hộ nghèo, tỷ lệ 33,06%, giảm 10,72% so với đầu năm; 25 hộ cận nghèo, tỷ lệ: 6,74%, giảm 0,62% so với đầu năm; 60 hộ có mức sống trung bình, tỷ lệ 16,17%.

5. Lao động - thương binh và xã hội

- Công tác điều tra cung cầu lao động năm 2020: thực hiện và hoàn thành công tác điều tra, tổng số hộ điều tra là 371 hộ, hộ biến động là 283 hộ/691 khẩu (chủ yếu biến động về trình độ, sai thông tin cá nhân do chưa bổ sung ngày tháng).

- Thực hiện chế độ hàng tháng: cuối năm xã có 51 đối tượng hưởng chế độ hàng tháng¹⁷, giảm 01 đối tượng so với đầu năm. Thực hiện cấp phát chế độ chính sách cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội đầy đủ, tổng số tiền trong 12 tháng là 972,8 triệu đồng.

- Về chăm lo đời sống của các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội: phối hợp cấp 17,6 triệu đồng¹⁸; tặng 251 suất quà, tổng trị giá 93,4 triệu đồng¹⁹.

¹⁶ trong đó: khám và điều trị tại Trạm 359 lượt, khám khác 600 lượt.

¹⁷ trong đó: đối tượng người có công là 35 người, đối tượng bảo trợ xã hội là 16 người.

¹⁸ trong đó: tiền tết 14,2 triệu đồng; tiền ngày 27/7 là 3,4 triệu đồng.

¹⁹ trong đó: 201 suất quà tết, tổng trị giá 77,2 triệu đồng; 47 suất quà ngày 27/7, trị giá 13,2 triệu đồng, 03 suất quà tết Trung thu 2020, trị giá 3 triệu đồng.

- *Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi*: toàn xã đang có 252 hộ vay vốn tín dụng ưu đãi, tổng dư nợ trên 7,28 tỷ đồng²⁰.

- *Thực hiện chính sách làm nhà ở*: Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội huyện giải ngân cho 02 hộ nghèo khó khăn về nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- *Chế độ điều dưỡng*: Lập danh sách đăng ký điều dưỡng cho đối tượng chính sách người có công năm 2020 là 23 trường hợp điều dưỡng tại nhà.

- *Chính sách Bảo hiểm Y tế*: rà soát, cấp bổ sung, gia hạn, chỉnh sửa thông tin thẻ BHYT kịp thời²¹. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 100%.

- *Chế độ mai táng phí*: làm 01 hồ sơ đối tượng hưởng mai táng phí theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg.

- *Chế độ cứu đói cho nhân dân*: đã tiếp nhận và cấp phát đầy đủ, kịp thời tổng số 9.270kg gạo cho các đối tượng²².

- *Về hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19*: Xã đã phối hợp cấp: 95,25 triệu đồng cho 127 khẩu cận nghèo; cấp 571,5 triệu đồng cho 762 khẩu nghèo; cấp 51 triệu đồng cho 34 người có công; cấp 18 triệu đồng cho 12 đối tượng BTXH theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do Đại dịch COVID-19.

- *Công tác hiến máu tình nguyện*: xã đã làm tốt công tác chỉ đạo, tuyên truyền vận động CBCC và nhân dân tham gia 02 đợt hiến máu, có 53 lượt người tham gia.

- *Hoạt động từ thiện*: từ đầu năm đến nay, xã đã phối hợp tổ chức **09** đợt, tặng **2.156** suất quà cho hộ nghèo, người DTTS, học sinh trên địa bàn, tổng trị giá ước tính trên 362,9 triệu đồng.

6. Công tác Dân tộc

- Triển khai thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người có uy tín; rà soát lập danh sách đề nghị cấp phát giống cây trồng, phân bón, các mặt hàng chính sách năm 2020 theo quy định.

- Xã đã lập danh sách và cử 06 người (2 cán bộ, công chức xã; 04 người trong cộng đồng) đi tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng thuộc Chương trình 135 năm 2020; phối hợp tổ chức 01 tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng thuộc chương trình 135 năm 2020 cho 30 người là cán bộ thôn và người DTTS.

- *Về thực hiện chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt theo Quyết định 2085/QĐ-TTg*: năm 2020 xã có 10 hộ được hỗ trợ, kinh phí 15 triệu đồng.

²⁰ trong đó: 150/161 hộ nghèo, dư nợ 4,28 tỷ đồng; 24/27 hộ cận nghèo, dư nợ 0,69 tỷ đồng; 58 hộ thoát nghèo, dư nợ 1,63 tỷ đồng; 20 hộ sản xuất kinh doanh, dư nợ 0,68 tỷ đồng.

²¹ Cấp lại 48 thẻ, gia hạn 1.378 thẻ

²² trong đó: 2.295kg gạo cứu đói dịp Tết cho 37hộ/153 khẩu. Tiếp nhận và cấp phát đầy đủ 6.975kg gạo cứu đói giáp hạt cho 103 hộ/365 khẩu.

7. Văn hóa - thông tin

- Thực hiện Phong trào “TĐĐKXDĐSVH”: triển khai, phối hợp tuyên truyền nhân dân thực hiện xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; phối hợp với UBMTTQVN xã tổ chức thành công Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc trên 03 làng; khen thưởng 6 hộ gia đình, 03 cá nhân tiêu biểu trong thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đến nay, toàn xã có: 3/3 làng đạt danh hiệu làng văn hóa; tỉ lệ hộ đạt gia đình văn hóa là 69,0%.

- Về hoạt động văn hóa - thể thao: trong tổ chức 02 hoạt động thể thao²³ và tham gia 04 hoạt động văn hóa - thể thao do huyện tổ chức²⁴.

- Về thông tin tuyên truyền: thực hiện công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc ở địa phương, ngăn chặn tình trạng tự tử trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; ngăn chặn nạn tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số nhất là trong các dịp lễ, tết, ngày trọng đại của đất nước. Đã xây dựng được 45 băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền²⁵; tổ chức được 72 buổi, cấp phát hơn 500 tờ rơi, áp phích; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện phòng chống dịch bệnh COVID-19.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác Quốc phòng - An ninh

1.1. Quốc phòng - quân sự địa phương:

Triển khai thực hiện Quyết định số 183/QĐ-UBND, ngày 22/04/2020 của UBND huyện về giao chỉ tiêu nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương năm 2020; Kế hoạch số 48/KH-HĐGDQP ngày 07/05/2020 của Hội đồng GDQPAN huyện về việc công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2020; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 25/05/2020 của UBND huyện về tổ chức thực hiện công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân năm 2021.

- Thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự: Thực hiện giao 02 thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ công dân năm 2020, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Thực hiện tốt công tác quản lý thanh niên tạo nguồn thực hiện nghĩa vụ năm 2021, kết quả đã khám sơ tuyển cho 23 thanh niên, có 18 thanh niên đủ điều kiện báo cáo về huyện để gọi khám tuyển, có 11 thanh niên đạt yêu cầu gọi nhập ngũ năm 2021.

²³ gồm: giải bóng đá 11 người trên địa bàn xã chào mừng kỷ niệm 76 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 2020; tổ chức tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người và ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2020-2030.

²⁴ gồm: biểu diễn Văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý năm 2020; buổi văn nghệ tuyên truyền ĐH đảng các cấp; giải bóng đá 05 người năm 2020; liên hoan không gian văn hóa cộng đồng năm 2020 - đạt giải khuyến khích.

²⁵ trong đó: 07 băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền mừng Đảng, mừng xuân; 01 băng rôn chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 04 băng rôn tuyên truyền Kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020), Quốc tế lao động 01/5; 08 băng rôn tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc Lần thứ XIII của Đảng; 03 băng rôn tuyên truyền phòng chống ma túy và ngày toàn dân phòng chống ma túy 26/6 năm 2020; 03 băng rôn tuyên truyền phòng chống bệnh sốt xuất huyết; 03 băng rôn tuyên truyền kỷ niệm 73 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2020); 04 câu băng rôn tuyên truyền chào mừng cách mạng tháng 8 và quốc khánh 2/9; 08 băng rôn tuyên truyền Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Kông Chro lần thứ VIII nhiệm kỳ 2020-2025; Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; 04 băng rôn tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình.

- *Công tác huấn luyện dân quân năm 2020*: hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân năm 2020 (huấn luyện ghép 05 đơn vị, gồm: xã Đăk Tơ Pang, xã Kông Yang, xã Ya Ma, xã Yang Nam và thị trấn Kông Chro). Lực lượng dân quân tham gia huấn luyện năm 2020 của xã gồm 55 đồng chí. Trong thời gian huấn luyện, đơn vị chấp hành nghiêm quy định huấn luyện, bảo đảm an toàn về con người và vũ khí trang bị không để hư hỏng, mất mát, đơn vị được đánh giá là đơn vị vững mạnh.

1.2. An ninh trật tự:

- *Về tổ chức, lực lượng*: xã đã kiện toàn, duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm xã; kiện toàn, duy trì hoạt động các tổ tự quản về ANTT của các thôn làng; thành lập Đội, xây dựng Phương án PCCC tại khu vực trụ sở xã.

- *Về xây dựng thực hiện các kế hoạch*: lực lượng Công xã đã chủ động tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật năm 2020 và 11 kế hoạch tổ chức tuần tra bảo đảm an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn trong các dịp lễ, tết, ngày trọng đại của đất nước, trong thời gian diễn ra đại hội đảng các cấp và phòng, chống dịch bệnh COVID 19 và trong phối hợp tổ chức các đợt từ thiện. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã trong năm ổn định.

- *Công tác phát hiện, tiếp nhận xử lý tin báo*: Trong năm, lực lượng Công an tiếp nhận xử lý 01 vụ việc về an ninh trật tự (trộm cắp tài sản), giảm 03 vụ so với cùng kỳ; xử phạt vi phạm hành chính 01 đối tượng, số tiền 01 triệu đồng.

Công tác đảm bảo trật tự ATGT: Thực hiện 29 buổi tuần tra đảm bảo ATGT trên địa bàn qua đó phát hiện nhắc nhở 21 trường hợp, phạt tiền 20 trường hợp số tiền 5,15 triệu đồng. Trong năm, địa bàn xã không xảy ra tai nạn giao thông.

Thực hiện Luật cư trú và quản lý hành chính: Trong năm, Công an xã giải quyết 65 hồ sơ về nhân khẩu, hộ khẩu²⁶.

- *Công tác quản lý về nhân hộ khẩu*: tính đến ngày 23/11/2020, xã có tổng số 358 hộ/1.557 khẩu thường trú, gồm: 07 dân tộc sinh sống, tăng 01 dân tộc so với đầu năm (Gia Rai)²⁷; xã có tổng số tín đồ tôn giáo là 09 hộ/22 khẩu²⁸.

Trong năm, xã được UBND huyện công nhận các đơn vị địa phương đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2020.

2. Công tác cải cách hành chính

Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020²⁹. Trọng tâm cải cách hành chính năm 2020 là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến

²⁶ trong đó: tách hộ 4, nhập sinh 26, chuyển khẩu 15, đăng ký thường trú 1, xóa đăng ký thường trú 04, nhập khẩu 02, điều chỉnh trong sổ hộ khẩu 05, cấp lại sổ hộ khẩu 01, cấp đổi sổ hộ khẩu 04, cấp sổ tạm trú 01, đăng ký tạm trú 02.

²⁷ trong đó: Dân tộc Bahnar 326 hộ/1.448 khẩu; Kinh 52 hộ/54 khẩu; Sán Dìu 02 hộ/03 khẩu; Mường 01 hộ/03 khẩu, Chăm 03 hộ/05 khẩu; Nùng 01 khẩu, Gia Rai 03 khẩu.

²⁸ trong đó: Công giáo: 07 hộ với 17 khẩu; Tin lành: 02 hộ với 02 khẩu; Phật giáo 03 khẩu.

²⁹ Đã ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 về ban hành Kế hoạch CCHC năm 2020, Quyết định số 85/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND xã về ban hành kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2020; Quyết định số 86/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND xã về ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020

manh mẽ theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước; công khai, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công trên hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông. Nhìn chung việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ bảo đảm theo các kế hoạch đề ra.

Tính đến ngày 01/12/2020, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả đã tiếp nhận và giải quyết xong 232 hồ sơ (không có hồ sơ trễ hạn)³⁰.

Xã đã kiện toàn Ban chỉ đạo điều hành xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015; thực hiện các bước theo quy định để đủ điều kiện và đã công bố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Trong năm, đơn vị đã cử 17 lượt CBCC đi bồi dưỡng, tập huấn³¹.

3. Công tác Tư pháp

Trong năm, đã tổ chức tuyên truyền được 19 buổi, với 1.019 lượt người tham gia. Tập trung tuyên truyền, phổ biến giới thiệu Hiến pháp năm 2013, Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Lâm nghiệp năm 2017, công tác phòng chống chữa cháy rừng, Nghị định 123/2015/NĐ-CP về hướng dẫn luật hộ tịch, Nghị Định 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, Luật giao thông đường bộ; Luật đất đai; Luật bảo vệ trẻ em, Pháp luật về phòng chống ma túy; Luật nghĩa vụ quân sự, Luật cư trú, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật phòng chống thiên tai, Luật đất đai, triển khai quy chế dân chủ ở cơ sở. triển khai tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, PBGDPL về phòng, chống dịch COVID-19. Trong năm, phối hợp trợ giúp pháp lý 02 đợt, 03 buổi với tổng số 155 lượt người tham dự.

Triển khai thực hiện Công văn số 51/PTP-PTP 04/03/2020 của Phòng Tư pháp về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL; Kế hoạch số 27/KH-BCĐ ngày 04/03/2020 của BCĐ huyện về tổ chức triển khai đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Kông Chro năm 2020. Trong năm địa bàn xã không có trường hợp tảo hôn.

4. Công tác tiếp công dân

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch tiếp công dân của đơn vị, thông báo lịch tiếp công dân của lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã tới nhân dân trên địa bàn;

³⁰ trong đó: lĩnh vực Hộ tịch 82 hồ sơ (khai sinh 22 hồ sơ - quá hạn 10 hồ sơ, cấp bản sao giấy khai sinh từ sổ gốc 34 hồ sơ, khai tử 07 hồ sơ; đăng ký kết hôn 08 hồ sơ; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 10 hồ sơ); lĩnh vực chứng thực 129 hồ sơ (chứng thực sao y bản chính 127 hồ sơ, chứng thực hợp đồng 02 hồ sơ); phòng chống thiên tai 19 hồ sơ, lĩnh vực người có công 01 hồ sơ.

³¹ trong đó: 03 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng chức danh năm 2020; 03 CBCC đi tập huấn về phần mềm hóa đơn điện tử; 01 công chức đi bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch; 02 công chức đi tập huấn nghiệp vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; 02 cán bộ, công chức đi tập huấn về công tác CCHC năm 2020; 01 cán bộ đi tập huấn về văn hóa công sở, đạo đức công vụ, 01 cán bộ đi tập huấn về tuyên bố ASEAN; 02 cán bộ, công chức đi tập huấn về các phần mềm dùng chung; 01 công chức đi tập huấn về bảo mật thông tin người dùng, 01 cán bộ đi tập huấn về đầu thầu qua mạng.

bố trí phòng tiếp công dân, các điều kiện cho việc tiếp công dân và phân công công chức làm nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân xã làm nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định. Tính đến ngày 11/12/2020, lãnh đạo UBND xã đã tham gia tiếp công dân được 35 buổi, không tiếp nhận trường hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Ngoài ra, theo sự chỉ đạo của các cấp, xã đã Thành lập Tổ công tác tiếp công dân trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần Thứ XVI, không tiếp nhận trường hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do các cấp phát động như: thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, Kông Chro chung sức xây dựng nông thôn mới, Kông Chro chung tay vì người nghèo, CBCCV huyện Kông Chro thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào thi đua khác nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trọng đại của đất nước trong năm 2020.

- Khen thưởng chuyên đề:

+ Thực hiện Kế hoạch số 1257/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000 - 2020, Ủy ban nhân dân xã đã tặng giấy khen cho 03 tập thể và 11 cá nhân và đề nghị UBND huyện khen thưởng đối với 01 tập thể, 01 hộ gia đình và 01 cá nhân; đề nghị UBND tỉnh khen thưởng 02 cá nhân, 01 tập thể có thành tích trong 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2020.

+ Căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch số 216/KH-TĐ ngày 08/7/2020 của Trung đoàn 38 thuộc Sư đoàn 2 về làm công tác dân vận giai đoạn 1 năm 2020 tại xã Yang Bắc, huyện Đak Pơ và xã Đăk Tpan, Chơ Long, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân xã đã tặng Giấy khen cho 01 tập thể và 08 cá nhân có thành tích trong công tác dân vận tại xã năm 2020.

+ Xã đã lập danh sách đề nghị UBND huyện khen thưởng 01 tập thể, 01 hộ gia đình và 07 cá nhân có thành tích trong hiến máu tình nguyện năm 2020; lập hồ sơ đề nghị UBND huyện khen thưởng 01 tập thể, 02 cá nhân có thành tích trong công tác giảm nghèo năm 2020.

- Khen thưởng định kỳ: tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho 04 cá nhân; tặng giấy khen cho 02 tập thể; 07 cá nhân có thành tích trong công tác năm 2019. đồng thời lập hồ sơ đề nghị UBND huyện tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến cho 03 công an viên, tặng giấy khen cho tập thể UBND xã và 01 cá nhân.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội từ đầu năm tới nay có nhiều khó khăn nhất là thời tiết khô hạn, sâu bệnh hại cây trồng và ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, nhưng với quyết tâm cao, đã đạt và vượt **19/22** chỉ tiêu KTXH 2020 (trong đó: có 05 chỉ tiêu vượt, 14 chỉ tiêu đạt).

- Hoạt động sản xuất nông nghiệp được chú trọng chỉ đạo, nhân dân tích cực mở rộng diện tích và chăm sóc và thu hoạch các loại cây trồng; quan tâm chỉ đạo rà soát khắc phục hậu quả do ảnh hưởng của hạn hán; công tác phòng chống sâu bệnh hại trên cây trồng vật nuôi được triển khai quyết liệt; phối hợp cấp phát giống cây trồng, vật nuôi hỗ trợ sản xuất cho nhân dân kịp thời, đúng theo kế hoạch; các công trình xây dựng cơ bản được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, bảo đảm tiến độ; thu ngân sách địa phương vượt chỉ tiêu huyện giao.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được đặc biệt quan tâm chỉ đạo kịp thời; quản lý, ngăn chặn có hiệu quả các nguy cơ làm lây lan dịch bệnh nhất là việc tập trung đông người, các đối tượng ra vào địa bàn. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được duy trì thường xuyên, đảm bảo thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

- Hoạt động giáo dục được thực hiện song song với công tác phòng chống đại dịch COVID-19 theo đúng sự chỉ đạo hướng dẫn của các cấp các ngành.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, quan tâm chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội nhất các đối tượng được hỗ trợ do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19

- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được thực hiện tốt; nỗ lực trong hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm. Trật tự an toàn xã hội được giữ vững, công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tăng cường thực hiện nhất là trong dịp tết và các ngày lễ kỷ niệm của đất nước. Công tác cải cách hành chính được quan tâm thực hiện tốt, giải quyết hồ sơ bảo đảm không để trễ hạn.

2. Tồn tại hạn chế

Mặc dù đã đạt những kết quả quan trọng nhưng việc thực hiện các chỉ tiêu KTXH năm 2020 còn nhiều khó khăn, không đạt 03/22 chỉ tiêu³².

- Tình trạng vận chuyển gỗ trái phép qua địa bàn vẫn còn xảy ra.

- Xảy ra 02 vụ cháy rừng trồng gây thiệt hại về kinh tế cho người dân.

- Đã có sâu, bệnh, chuột phá hoại các loại cây trồng trong khi việc tuyên truyền nhân dân thực hiện các biện pháp phòng trừ còn nhiều khó khăn.

- Kết quả học tập năm học 2019-2020 ở bậc TH-THCS nhìn chung còn thấp hơn so với năm học trước.

- Đã xảy ra 01 trường hợp tự tử do tự ái cá nhân.

3. Nguyên nhân tồn tại

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 tác động tiêu cực tới các hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ gia đình, khiến giá trị sản xuất của lĩnh vực thương mại, dịch vụ không đạt kế hoạch đề ra ảnh hưởng không nhỏ tới thu nhập bình quân.

³² gồm: tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất, thu nhập bình quân đầu người, tổng đàn gia súc.

- Việc chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân tái đàn heo còn gặp nhiều khó khăn do người dân chăn nuôi nhỏ lẻ, tự phát, giá heo giống tăng cao.

- Người dân chưa nhận thức được tác hại của việc đốt rẫy, thiếu ý thức, trách nhiệm, không áp dụng các biện pháp an toàn khi sử dụng lửa trong rừng trong quá trình đốt dọn rẫy nên gây nguy cơ cháy lan sang các diện tích xung quanh rất cao và thực tế đã dẫn tới vụ việc cháy rừng trồng của người dân.

- Tuy việc tuyên truyền, tập huấn, vận động nhân dân áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh thường xuyên được phối hợp thực hiện nhưng việc áp dụng vào thực tế của người dân còn thiếu đồng bộ cộng với người ĐBDTTS đa số không đủ điều kiện để áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh nên sâu keo, bệnh khảm lá mỳ, chuột phá hoại tiếp tục gây thiệt hại cho cây trồng.

- Kết quả học tập ở bậc TH-THCS thấp chủ yếu là do việc nghỉ học để phòng chống đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng tới việc dạy và học; bên cạnh đó hiệu quả công tác tuyên truyền nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường chưa cao; chưa phát huy được vai trò của các đoàn thể, trách nhiệm của gia đình đối với việc học tập của học sinh.

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật, phòng chống nạn tảo hôn và nạn tự tử do tự ái cá nhân tuy ngày càng có hiệu quả nhưng do trình độ dân trí của nhân dân chưa đồng đều, có trường hợp còn bị ảnh hưởng của các tập tục lạc hậu của địa phương nên vẫn còn trường hợp tự tử xảy ra trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Phần 2

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, là năm đầu để thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 trong tình hình đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội; sản xuất kinh doanh bị đình trệ; nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng; biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, thiên tai, nhất là nắng nóng, hạn hán, giông lốc, sạt lở đã gây thiệt hại nặng nề, tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Bên cạnh đó, quy mô kinh tế xã còn rất nhỏ và thấp; nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa; nguồn lực huy động chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển để thực hiện các mục tiêu kinh tế chủ yếu của xã; tỷ lệ nghèo còn cao, sức ò, sự ỷ lại vào nhà nước của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số,... là những khó khăn, thách thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Trong bối cảnh đó, chúng ta cần tiếp tục đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng các thành tựu đã đạt được trong những năm vừa qua và hỗ trợ của các cấp, các ngành, sự thay đổi phương thức sản xuất, tiêu dùng ... để đưa xã nhà vươn lên mạnh mẽ. Cùng

với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự đoàn kết, nhất trí, năng động sáng tạo của cán bộ, công chức; sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể, xã hội; sự đồng thuận, nỗ lực vươn lên của các tầng lớp nhân dân; sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ có hiệu quả về nhiều mặt của các cấp, các ngành và đặc biệt là những thành tựu kinh tế - xã hội của xã đã đạt được trong thời gian qua sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển của xã 5 năm giai đoạn 2021-2025.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục thực hiện tốt 2 nhiệm vụ kép: vừa phát triển kinh tế - xã hội vừa phòng chống dịch bệnh COVID-19; đẩy mạnh chuyên dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho nhân dân; phát triển cơ sở hạ tầng ngày càng đáp ứng nhu cầu của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục giữ vững và đảm bảo tăng trưởng hợp lý, kinh tế phát triển bền vững. Tiếp tục xác định và tập trung nguồn lực để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm là phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước huyện, xã; công tác quản lý bảo vệ rừng; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý thu, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong việc thực hiện các nhiệm vụ chi. Quản lý chặt chẽ các nguồn tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước và tăng cường phòng, chống tham nhũng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2021

1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất: 8,0%
2. Tỷ trọng các ngành kinh tế
 - Nông - lâm nghiệp: 68,6%
 - Công nghiệp - xây dựng: 13,8%
 - Thương mại - dịch vụ: 17,7%
3. Thu nhập bình quân đầu người trên năm: 20 triệu đồng
4. Thu ngân sách địa phương: 45 triệu đồng
5. Tổng diện tích gieo trồng: 1.155ha
6. Diện tích thu hồi đất trồng rừng: 25ha
7. Tổng đàn gia súc: 1.683 con
8. Tổng đàn bò: 800 con
9. Tỷ lệ đàn bò lai: 37,2%
10. Tỷ lệ hộ nghèo giảm so với năm 2020: 7%
11. Tốc độ tăng dân số tự nhiên: 1,4%
15. Tỷ lệ hộ được sử dụng điện lưới quốc gia: 100%
16. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 35%
17. Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng ở trẻ em dưới 6 tuổi: 100%
18. Tỷ lệ duy dinh dưỡng ở trẻ em: dưới 25%

- 19. Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến lớp hàng năm: 100%
- 20. Tỷ lệ gia đình văn hóa: 70%
- 21. Độ che phủ của rừng: 55%
- 22. Tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh: 90%

Duy trì, củng cố 14 tiêu chí Nông thôn mới đã đạt được, xây dựng xã đạt thêm 01 tiêu chí NTM (Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật).

III. NHIỆM VỤ, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC

1. Về phát triển kinh tế

- Tập trung thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án do các cấp đầu tư để góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 8,0%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ nông nghiệp, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển bền vững; giá trị sản xuất của ngành nông lâm nghiệp đạt khoảng 33,4 tỉ đồng, tăng 7,4%.

Tập trung thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, với tổng diện tích gieo trồng cả năm 1.155ha, trong đó diện tích cây trồng chủ yếu như: lúa cả năm 185 ha; ngô 410 ha; mỳ 263 ha; đậu 160 ha; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cụ thể: giảm các loại cây trồng có giá trị kinh tế thấp (lúa, ngô, mỳ) để tăng các cây trồng có giá trị cao (đậu, bí, dưa) và nghiên cứu, triển khai thực hiện mô hình trồng cây dược liệu. Tăng trưởng đàn gia súc, với tổng đàn 1.683 con; tiếp tục tăng tỷ lệ đàn bò lai. Có biện pháp ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi.

- Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để dân yên tâm đầu tư cho sản xuất. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí và quỹ dịch vụ môi trường rừng phục vụ công tác bảo vệ rừng đi đôi với thu hồi đất trồng 25ha rừng để nâng độ che phủ rừng năm 2021 lên 55%.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch của huyện về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới, duy trì củng cố 14 tiêu chí đã đạt và đạt thêm Tiêu chí 18; làng Brăng duy trì 14 tiêu chí, đạt thêm Tiêu chí số 18.

- Phấn đấu giá trị sản xuất thủ công nghiệp - xây dựng đạt khoảng 6.7 tỷ đồng (theo giá 2010), tăng 9,8% so với năm 2020; giá trị sản xuất ngành dịch vụ 8,6 tỷ đồng (theo giá 2010), tăng 8,9% so với năm 2020.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Tập trung vốn đầu tư cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm. Bố trí vốn đầu tư phát triển cho các ngành, lĩnh vực phải phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và quy hoạch xây dựng nông thôn của xã.

- Có biện pháp tạo lập và nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu; tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng nộp thuế. Quản lý chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 45 triệu đồng.

2. Về phát triển giáo dục, văn hoá - xã hội

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án và các chính sách an sinh

xã hội để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2016-2020 xuống còn 21,6%, giảm 7%.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các bậc học. Tăng cường công tác quản lý học sinh; phòng chống tội phạm, bạo lực học đường.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Từng bước đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân tại cơ sở; nâng cao y đức; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường các biện pháp để phòng ngừa, kiểm soát dịch bệnh; phòng, chống nghiện ma túy, nhiễm HIV,... Thực hiện tốt việc khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường công tác truyền thông dân số và kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số. Nâng cao trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và xã hội trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Ngăn ngừa mất cân bằng giới tính khi sinh. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dân số gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; xây dựng gia đình, thôn làng, cơ quan văn hóa ngày càng đi vào chiều sâu và có chất lượng.

- Duy trì hoạt động hệ thống truyền thanh ngày càng nâng cao chất lượng. Tăng cường truyền thanh bằng tiếng dân tộc thiểu số để đồng bào nắm bắt các thông tin về sản xuất, đời sống.

- Tăng cường, chủ động trong công tác ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn. Triển khai đồng bộ các biện pháp khắc phục hậu quả thời tiết cực đoan. Triển khai các chương trình phát triển rừng góp phần tăng độ che phủ của rừng, từng bước hạn chế tình trạng hạn hán diễn ra.

3. Bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Tăng cường vận động nhân dân chấp hành pháp luật. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường hòa giải ở cơ sở. Tăng cường tuần tra, tuyên truyền nhắc nhở nhân dân tham gia giao thông an toàn, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật an toàn giao thông đối với người dân.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về kinh tế

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động toàn khóa của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã giai đoạn 2020-2025; Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã khóa VI - Kỳ họp thứ 12 về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2021 để xây dựng chương trình hành động, xây dựng các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 đạt từ 8,0% trở lên.

1.1. Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp:

- Huy động tối đa nguồn lực đồng thời sử dụng hiệu quả hơn nguồn vốn đầu tư để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất để nâng cao hiệu quả sản xuất; tăng cường khuyến nông, thú y, bảo vệ thực vật, nâng cao khả năng tự phòng ngừa và khắc phục dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể, khuyến khích, hỗ trợ hợp tác xã, nông hội hoạt động có hiệu quả.

- Tiếp tục đề nghị các cấp hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, ưu tiên cho các công trình phục vụ phát triển nông nghiệp, khai thác có hiệu quả công trình thủy lợi. Tiếp tục duy trì, củng cố, phát triển các nhóm sở thích về trồng trọt chăn nuôi và nhân rộng những mô hình sản xuất có hiệu quả cao.

- Gắn sản xuất nông nghiệp với thị trường tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại hình tiểu thủ công nghiệp hỗ trợ sơ chế và bảo quản nông sản.

1.2. Trong xây dựng nông thôn mới:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức bằng nhiều hình thức phù hợp để nâng cao tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, nâng cao vai trò của các thành viên Ban Quản lý xã trong phối hợp triển khai tốt kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn vốn, triển khai các giải pháp then chốt thực hiện Chương trình, bảo đảm chất lượng, các tiêu chí đạt được phải bền vững, tránh tính hình thức, chạy theo thành tích.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, xây dựng kế hoạch cụ thể để duy trì, củng cố 14 tiêu chí; tranh thủ vai trò lãnh đạo của Cấp ủy, sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể để tập thực hiện đạt thêm Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật. Làng Brăng duy trì 14 tiêu chí, đạt thêm Tiêu chí số 18 - Hệ thống chính trị, bình đẳng giới.

1.3. Trong công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản:

- Làm tốt công tác quản lý bảo vệ, phòng chống cháy rừng, nâng cao ý thức trách nhiệm của các chủ rừng; tận dụng các chương trình dự án để phát triển lâm nghiệp trên diện tích đất có khả năng trồng rừng. Tập trung triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2021 và chăm sóc rừng đã trồng; hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng; thực hiện trồng mới rừng (kể cả cây phân tán) trên 25ha, nâng độ che phủ rừng lên 55%.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, quản lý đất đai, quản lý bảo vệ phòng chống cháy rừng trên địa bàn. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai có thể xảy ra.

- Kiên quyết ngăn chặn việc khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý đất đai, ngăn chặn tình trạng người đồng bào dân

tộc thiểu số bán đất, cho thuê đất trái phép. Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*Bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường.

14. Về thu ngân sách địa phương:

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách xã. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là các khoản chi thường xuyên; đề ra các giải pháp, chỉ đạo quyết liệt, liên tục, phân đầu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước xã năm 2021.

- Tăng cường công tác thu ngân sách xã; bảo đảm thu đủ, thu đúng, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm các kết luận của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước.

2 - Văn hóa xã hội

2.1. Trong lĩnh vực giáo dục:

- Tiếp tục đề nghị các cấp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất các trường học theo hướng chuẩn Quốc gia, ưu tiên xây dựng trung tâm trường Mầm non đồng thời củng cố, trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết phục vụ công tác dạy và học. Tăng cường vận động học sinh tới trường để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Các trường tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch số 423/KH-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2020 - 2025. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn xã theo Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021. Tập trung, tăng cường thi hiện các biện pháp duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng dạy và học; vận động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục tham gia học tập; duy trì tốt kết quả, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh.

2.2. Trong lĩnh vực Y tế:

- Trạm Y tế củng cố, duy trì trạm y tế xã đạt chuẩn Quốc gia.

- Tăng cường giám sát, theo dõi tình hình các bệnh có khả năng gây dịch để phát hiện và xử lý kịp thời.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhất là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người nghèo; tăng cường công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị y tế, đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu phục vụ cho khám, chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm. Triển khai tuyên truyền nhân dân thực hiện Luật Phòng chống tác hại của rượu bia, Luật Phòng chống tác hại của Thuốc lá.

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về dân số kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dân số, thể chất, tinh thần cho người dân.

2.3. Lĩnh vực văn hóa - thông tin:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Nâng cao chất lượng cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Tăng cường các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan. Củng cố, duy trì hoạt động phát thanh, hệ thống truyền thanh xuống các thôn làng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn. Chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ với nhiều nội dung, hình thức phong phú, thiết thực tập trung vào các hoạt động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao do các cấp phát động. Tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao xã lần Thứ VI năm 2021 để tiến tới Đại hội thể dục thể thao huyện Kông chro lần thứ VII năm 2021.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của trung ương, của tỉnh, của huyện, của xã và những vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc.

2.4. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo. Thực hiện tốt kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025; lồng ghép hiệu quả các chương trình, mục tiêu, chương trình quốc gia do cấp trên đầu tư vốn; triển khai các biện pháp nhằm chuyển biến nhận thức trong người dân tộc thiểu số, khơi dậy tinh thần tự lập, ý thức vươn lên trong lao động sản xuất để thoát nghèo bền vững; giải quyết các chế độ, chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người có công; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân.

2.5. Lĩnh vực Dân tộc:

Thực hiện tốt chính sách, dân tộc; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng trong cộng đồng; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS triển khai thực hiện đúng cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với đồng bào các dân tộc thiểu số.

3. Về cải cách hành chính

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về cải cách hành chính. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đề cao vai trò trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức trung thành và tận tụy, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

- Tập trung thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã. Chú trọng phát triển mô hình HTX kiểu mới và mô hình nông hội.

4. Lĩnh vực nội chính

- Tiếp tục triển khai các biện pháp quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xử lý tốt các tình huống. Phát huy tinh thần yêu nước và sức mạnh của toàn dân tộc trong bảo vệ chủ quyền quốc gia.

- Đảm bảo trật tự an toàn xã hội, giữ vững an ninh nông thôn, tập trung tuyên truyền hạn chế thấp nhất nạn tự tử, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, tiếp nhận xử lý tốt các vụ việc về an ninh trật tự. Tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ nhất là không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định...

- Các lực lượng phối hợp thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát để giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh học đường; quản lý tốt các đối tượng tại địa bàn, không để kẻ xấu tuyên truyền kích động hình thành điểm nóng về an ninh trật tự.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân; tổ chức tốt công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tránh để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện vượt cấp.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021; Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương, từng khu dân cư, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

Trên đây là tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020; và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô Pang./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - kế hoạch huyện;
- Phòng NN - PTNT huyện;
- Chi cục Thống kê huyện;
- Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBMT TQ và các đoàn thể xã;
- Các công chức xã;
- Các đơn vị trên địa bàn xã;
- Trưởng thôn các làng;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ho

Trần Ngọc Cường

Phụ lục I
Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020
(kèm theo Báo cáo số 775/BC-UBND, ngày 14/12/2020 của UBND xã Đắk Tô Pang)

Mục	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt, Chưa đạt so với KH
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm	%	8,0	7,11	Không đạt
2	Tỷ trọng các ngành kinh tế				Đạt
-	Ngành nông - lâm nghiệp	%	69,1	69,0	
-	Ngành công nghiệp - xây dựng	%	13,3	13,5	
-	Ngành thương mại - dịch vụ	%	17,6	17,5	
3	Thu nhập bình quân đầu người trên năm	Triệu đồng	20,0	18,6	Không đạt
4	Thu ngân sách địa phương	Triệu đồng	40,0	102,9	Vượt
5	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	1.152,3	1.156,1	Đạt
6	Tổng diện tích cây lương thực	Ha	604,0	616,0	Đạt
7	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	2.276	2.331	Đạt
8	Diện tích trồng rừng	Ha	40	53,27	Vượt
9	Tổng đàn gia súc	Con	1.913	1.622	Không đạt
10	Tổng đàn bò	Con	786	790	Đạt
11	Tỷ lệ đàn bò lai	%	35,6	37,2	Vượt
12	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân một năm	%	10,27	10,81	Vượt
13	Tốc độ tăng dân số tự nhiên	%	<1,7	1,40	Đạt
14	Số tiêu chí nông thôn mới đạt được	Tiêu chí	14	14	Đạt
15	Tỷ lệ hộ được sử dụng điện lưới quốc gia	%	100	100	Đạt
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	>28	33	Đạt
17	Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng ở trẻ em dưới 6 tuổi	%	100	100	Đạt
18	Tỷ lệ duy dinh dưỡng ở trẻ em	%	<25	25	Đạt
19	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến lớp hàng năm	%	100	100	Đạt
20	Tỉ lệ gia đình văn hóa	%	70,0	69,0	Cơ bản đạt
21	Độ che phủ của rừng	%	54,0	54,0	Đạt
22	Tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	80,0	90,0	Vượt

Phụ lục 2

Chỉ tiêu, số liệu sản xuất nông nghiệp năm 2020, kế hoạch năm 2021

(kèm theo Báo cáo số 775/BC-UBND ngày 14/12/2020 của UBND xã Đắk Tô Pang)

Mục	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020		Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	So sánh (%)	
			Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020			TH 2020/TH 2019	TH 2020/KH 2020
1	2	3	7	8	25	26	30	31
I	TRỒNG TRỌT							
-	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	1.157,0	1.152,3	1.156,1	1.155	99,9	100,3
-	Tổng diện tích cây lương thực	Ha	611	604	616	595	100,8	102,0
-	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	1.735	2.276	2.331	2.069	134,3	102,4
1	Cây lương thực	Ha	611	604	616	595	100,8	102,0
1.1	Lúa cả năm	Ha	163	190	186,5	185	114,4	98,2
-	Năng suất	Tạ/Ha	12,1	16,3	12,1	13,3	100,2	74,3
-	Sản lượng	Tấn	197,4	310,4	226,3	246,4	114,6	72,9
1.1.1	Lúa đông xuân	Ha	2,0	3,0	2,0	2,0	100,0	66,7
-	Năng suất	Tạ/Ha	17,0	32,3	17,0	32,0	100,0	52,6
-	Sản lượng	Tấn	3,4	9,7	3,4	6,4	100,0	35,1
1.1.2	Lúa ruộng vụ mùa	Ha	1,0	7,0	3,0	3,0	300,0	42,9
-	Năng suất	Tạ/Ha	20,0	31,0	17,0	20,0	85,0	54,8
-	Sản lượng	Tấn	2,0	21,7	5,1	6,0	255,0	23,5
1.1.3	Lúa cạn vụ mùa	Ha	160	180	181,5	180	113,4	100,8
-	Năng suất	Tạ/Ha	12,0	15,5	12,0	13,0	100,0	77,4
-	Sản lượng	Tấn	192,0	279,0	217,8	234,0	113,4	78,1
1.2	Ngô cả năm	Ha	448	414	429,5	410	95,9	103,7
-	Năng suất	Tạ/Ha	34,3	47,5	49,0	44,5	142,7	103,2
-	Sản lượng	Tấn	1.538,0	1.965,6	2.104,5	1.822,5	136,8	107,1
1.2.1	Ngô lai	Ha	418	396	408,0	395	97,6	103,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	35,0	48,5	50,0	45,0	142,9	103,1
-	Sản lượng	Tấn	1.463,0	1.920,6	2.040,0	1.777,5	139,4	106,2
1.2.2	Ngô địa phương	Ha	30	18	21,5	15	71,7	119,4
-	Năng suất	Tạ/Ha	25,0	25,0	30,0	30,0	120,0	120,0
-	Sản lượng	Tấn	75,0	45,0	64,5	45,0	86,0	143,3
2	Cây tinh bột có củ	Ha	237	262	264	263	111,4	100,9
2.1	Sắn cả năm	Ha	237	262	264	263	111,4	100,9
-	Năng suất	Tạ/Ha	209,7	250,0	198,2	198,9	94,5	79,3
-	Sản lượng	Tấn	4.969,0	6.542,5	5.232,0	5.230,0	105,3	80,0
2.1.1	Sắn cao sản	Ha	202	232	248,0	248	122,8	107,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	220,0	250,0	200,0	200,0	90,9	80,0
-	Sản lượng	Tấn	4.444,0	5.792,5	4.960,0	4.960,0	111,6	85,6



Mục	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020		Thực hiện	Kế hoạch năm 2021	So sánh (%)	
			Thực hiện năm 2020	Kế hoạch			TH 2020/TH 2019	TH 2020/KH 2020
2.1.2	Sẵn địa phương	Ha	35	30	16,0	15	45,7	53,3
-	Năng suất	Tạ/Ha	150,0	250,0	170,0	180,0	113,3	68,0
-	Sản lượng	Tấn	525,0	750,0	272,0	270,0	51,8	36,3
3	Cây thực phẩm	Ha	230	182	217	233	94,4	119,5
3.1	Đậu các loại	Ha	190	136	154,0	160	81,1	113,2
-	Năng suất	Tạ/Ha	3,5	7,0	4,0	4,0	114,3	57,1
-	Sản lượng	Tấn	66,5	95,2	61,6	64,0	92,6	64,7
3.2	Rau các loại	Ha	40,0	45,6	63,1	73,0	157,8	138,4
-	Năng suất	Tạ/Ha	88,0	117,8	110,8	117,8	125,9	94,0
-	Sản lượng	Tấn	352,0	537,2	698,9	859,9	198,6	130,1
3.2.1	Dưa hấu	Ha	9,0	9,0	13,1	15,0	145,6	145,6
	Năng suất	Tạ/Ha	400,0		350,0	300,0	87,5	-
	Sản lượng	Tấn	360,0		458,5	450,0	127,4	-
3.2.2	Bí	Ha	26,0	27,6	48,0	52,0	184,6	173,9
	Năng suất	Tạ/Ha	300,0		50,0	55,0	16,7	-
	Sản lượng	Tấn	780,0		240,0	286,0	30,8	-
3.2.3	Ớt	Ha	2,0	5,0	2,0	2,0	100,0	40,0
	Năng suất	Tạ/Ha	80,0		2,0	2,0	2,5	-
	Sản lượng	Tấn	16,0		0,4	0,4	2,5	-
3.2.4	Rau khác	Ha	3,0	4,0	0,0	4,0	0,0	0,0
	Năng suất	Tạ/Ha	25,0		0,0	15,0	0,0	-
	Sản lượng	Tấn	7,5		0,0	6,0	0,0	-
4	Cây CN ngắn ngày	Ha	60	82	25	35	41,7	30,5
4.1	Thuốc lá	Ha	0,0	1,0	0,0	0,0	-	0,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	10,0	10,0	10,0	10,0	100,0	100,0
-	Sản lượng	Tấn	0,0	1,0	0,0	0,0	-	0,0
4.2	Mè	Ha	0,0	1,0	0,0	0,0	-	0,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	6,7	6,7	6,7	6,7	100,0	100,0
-	Sản lượng	Tấn	0,0	0,7	0,0	0,0	-	0,0
4.3	Chanh dây	Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	-	-
-	Năng suất	Tạ/Ha	0,0	0,0	0,0	0,0	-	-
-	Sản lượng	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	-	-
4.4	Mía tổng số	Ha	60,0	80,0	25,0	35,0	41,7	31,3
-	Năng suất	Tạ/Ha	550,0	600,0	562,0	528,6		
-	Sản lượng	Tấn	3.300,0	4.800,0	1.405,0	1.850,0		
4.4.1	Mía trồng mới	Ha	0	0	6,0	10	-	-
-	Năng suất	Tạ/Ha	600	600	600,0	600		
-	Sản lượng	Tấn	0,0	0,0	360,0	600,0		
4.4.2	Mía lưu gốc	Ha	60	80	19,0	25	31,7	23,8
-	Năng suất	Tạ/Ha	550,0	600,0	550,0	500,0	100,0	91,7



Mục	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020		Thực hiện	Kế hoạch năm 2021	So sánh (%)	
			Thực hiện năm 2019	Kế hoạch			TH 2020/TH 2019	TH 2020/KH 2020
-	Sản lượng	Tấn	3.300,0	4.800,0	1.375,0	1.750,0	41,7	28,6
5	Cây CN dài ngày	Ha	10,0	15,0	16,8	12,8	168,0	112,0
	Cây điều	Ha	10,0	15,0	16,8	12,8	168,0	112,0
5.1	Điều kinh doanh	Ha	2,0	2,0	2,0	2,0	100,0	100,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	2,5	3,0	3,0	2,6	120,0	100,0
-	Sản lượng	Tấn	0,5	0,6	0,6	0,5	120,0	100,0
5.2	Điều chăm sóc	Ha	2,0	8,0	2,8	10,8	140,0	35,0
5.3	Điều trồng mới	Ha	8,0	5,0	12,0	0,0		
6	Cây hàng năm khác	Ha	8	7	7,0	3	87,5	100,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	4,0	4,0	4,0	4,0	100,0	100,0
-	Sản lượng	Tấn	3,2	2,8	2,8	1,2	87,5	100,0
7	Cây ăn quả	Ha	1,0	1,0	10,2	10,2	1.020,0	1.020,0
-	Năng suất	Tạ/Ha	3,0	3,0	3,0	3,0	100,0	100,0
-	Sản lượng	Tấn	0,3	0,3	3,1	3,1	1.020,0	1.020,0
8	Cây dược liệu	Ha				3,0	-	-
II	CHĂN NUÔI							
	Tổng đàn gia súc	Con	1.876	1.913	1.622	1.683	86,5	84,8
1	Đàn trâu	Con	13	13	12	13	92,3	92,3
-	Thịt trâu hơi	Tấn	0,0	0,0	0,0	0,0	-	-
2	Đàn bò	Con	746	786	790	800	105,9	100,5
-	Đàn bò lai	Con	260	280	294	300	113,1	105,0
-	Tỷ lệ đàn bò lai	%	34,9	35,6	37,2	38	106,8	104,5
-	Thịt bò hơi	Tấn	37,3	39,3	39,5	40,0	105,9	100,5
3	Đàn lợn tổng số	Con	752	754	480	500	63,8	63,7
-	Thịt heo hơi	Tấn		20,0	17,0	18,0	-	85,0
4	Đàn dê	Con	365	360	340	370	93,2	94,4
-	Thịt dê hơi	Tấn	18,3	18,0	17,0	18,5	93,2	94,4